

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Dũng và bà Hà Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn P**; sinh năm 1969, tại tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Buôn M, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Ng và bà Nông Thị Đ (đều đã chết); có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2015, bị Công an huyện Lắc xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự; bị bắt ngày 25/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lắc; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Moong Văn T; nơi cư trú: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị L; nơi cư trú: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 24/7/2019, Triệu Văn P từ nhà ra Quốc lộ 27 để đón xe đi xã Krông Nô, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 11 giờ cùng ngày, P xuống xe tại xã Krông Nô, sau đó, tiếp tục đi bộ qua khu vực làng Mông thuộc Thác 4, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, P đến khu vực làng Mông gặp và hỏi mua ma túy từ một người đàn ông người Mông ở bên đường. P đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng và được người này đưa cho 01 cục Heroine bọc trong túi ni lông. Sau đó, P cất giấu cục ma túy trong mũ bảo hiểm đội trên đầu, rồi đi bộ về lại xã Krông Nô. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, P về đến khu vực buôn Đắk Tro, xã Krông Nô thì trời mưa nên P vào trú mưa ở một chòi rẫy cà phê. Tại đây, P lấy 01 mảnh dao lam có sẵn trên vách chòi, phân chia cục ma túy thành 15 phần nhỏ, dùng giấy và giấy bạc gói lại rồi bỏ vào trong túi ni lông, cất giấu trong mũ bảo hiểm và cất giấu mảnh dao lam vào trong túi áo. Sau đó, P ngủ lại qua đêm tại chòi rẫy. Sáng hôm sau, P lần lượt lấy ra 02 gói Heroine sử dụng; trong đó, có 01 gói, P sử dụng không hết nên gói phần còn lại và cất vào trong túi áo. Sau đó, P lấy chiếc mũ bảo hiểm có cất giấu túi ni lông có chứa 13 gói Heroine chưa sử dụng, đội lên đầu, rồi đi bộ ra đường để về nhà; trên đường đi, P gặp bạn là Moong Văn T nên P rủ T đến quán cà phê Quỳnh Như thuộc buôn Đắk Tro, xã Krông Nô, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk để uống nước và nói chuyện. Trong lúc nằm vông cạnh anh T tại quán Quỳnh Như, P để chiếc mũ bảo hiểm có cất giấu Heroine trên mặt bàn cạnh vông P nằm; đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 01 gói ma túy trong túi áo của P và 13 gói ma túy trong túi ni lông được cất giấu trong mũ bảo hiểm.

Tại bản kết luận giám định số 642/GĐMT-PC09 ngày 30/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, khối lượng là 0,0370 gam, loại Heroine; Chất bột màu trắng đựng trong 13 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,3799 gam, loại Heroine.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhót, hiệu ASIAN; 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x 12)cm; 01 mảnh dao lam, hiệu DORCO, dài 4,5cm, rộng 01cm.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 15/10/ 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắk truy tố bị cáo Triệu Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Triệu Văn P như cáo trạng; đồng thời phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Triệu Văn P từ 19 tháng đến 24 tháng tù; ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng là các chất ma

túy còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Triệu Văn P và những vật dụng liên quan đến việc tàng trữ ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn P giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Ngô Đình Khôi, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bài phát biểu bào chữa cho bị cáo như sau:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã rõ; tuy nhiên, bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, mục đích tàng trữ chỉ để sử dụng cho bản thân; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không được học văn hóa nên phần nào nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo ở dưới mức thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật sớm trở về với gia đình, người thân và hòa nhập cộng đồng xã hội; bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người bào chữa: Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo là ông Ngô Đình Khôi vắng mặt, có gửi bản bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa; bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 291 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 25/7/2019, Triệu Văn P đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,4169 gam Heroin tại buôn Đắc Tro, xã Krông Nô.

Hành vi của bị cáo Triệu Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong những trường hợp sau đây, bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....”

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây mất trật tự, trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân; bởi ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội; nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết từ tuyên truyền, vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động chân chính, giúp ích cho bản thân gia đình và xã hội nhưng chỉ vì lối sống buông thả, không làm chủ được bản thân nên đã nghiện ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân mà bị cáo đã chủ động tìm kiếm nguồn ma túy đem về cất giữ để sử dụng. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy nhưng vẫn không dứt bỏ được ma túy; mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý cất giữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Để trừng trị thích đáng hành vi phạm tội đồng thời nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa được học văn hóa; hơn nữa, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đã trình bày.

Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát sẽ không đủ để răn đe đối với bị cáo; bởi lẽ, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy năm 2015 nhưng bị cáo vẫn chưa tỉnh ngộ, vẫn dần thân vào con đường nghiện ngập để rồi phạm tội tàng trữ.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột rắn màu trắng, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu “M1”; 13 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu “M2”; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhót, hiệu ASIAN; 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x12) cm; 01 mảnh dao lam, hiệu DORCO, dài 4,5cm, rộng 01cm.

Những vật chứng trên là tang vật phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy .

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuy nhiên, tại phiên Tòa bị cáo có yêu cầu đề nghị Tòa án miễn án phí là đúng đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Triệu Văn P phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Triệu Văn P 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột rắn màu trắng, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu “M1”; 13 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu “M2”; 01 mũ bảo hiểm màu xanh nhót, hiệu ASIAN; 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x12) cm; 01 mảnh dao lam, hiệu DORCO, dài 4,5cm, rộng 01cm.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14;

Bị cáo Triệu Văn P được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Lắk;
- VKSND T. Đắk Lắk;
- Cơ quan Điều tra Công an H. Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lắk;
- Chi cục THADS H. Lắk;
- P. Giám đốc, kiểm tra TAND T. Đắk Lắk;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Hưng